

Hiện trú tại: YOKOHAMASHI, NAKAKU,
DOGICHO 2- 3 - 1 - 408

946. Nguyễn Thị Hương, sinh ngày
28/9/1973 tại thành phố Hồ Chí Minh

Hiện trú tại: KANAGAWAKEN, YOKO-
HAMASHI, IZUMIKU, KAMIIDACHO,
ICHODAN CHI 2670-42-104

947. Nguyễn Thị Bích Hạnh, sinh ngày
04/4/1969 tại Cần Thơ

Hiện trú tại: GUNMAKEN MAEBA-
SHISHI, ARAMAKI MACHI 1461 - 9

948. Huỳnh Thuận Hiệp, sinh ngày
09/9/1979 tại Bến Tre

Hiện trú tại: GUNMAKEN PUJIOKASHI
SHIMO KURISU 103

949. Huỳnh Thuận Thảo, sinh ngày
20/6/1975 tại Bến Tre

Hiện trú tại: GUNMAKEN PUJIOKASHI,
SHIMOKURISU 198 BANCHI YAGISO 5
GOSHITSU

950. Đoàn Thanh Địệp, sinh ngày
11/5/1980 tại Đồng Nai

Hiện trú tại: SAITAMAKEN, TODASHI,
KIZAWA 2-22-2 SEKASO 2F.

DANH SÁCH CÔNG DÂN VIỆT NAM CƯ TRÚ TẠI HÀN QUỐC ĐƯỢC THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM

(theo Quyết định số 895/2003/QĐ-CTN
ngày 27/11/2003 của Chủ tịch nước).

951. Mai Thị Thu Cúc, sinh ngày
18/9/1958 tại thành phố Hồ Chí Minh

Hiện trú tại: 636 - 31.204 HOSE JONG
TOPSVILL, 6BUPYUNG, INCHON, KO-
REA

952. Nguyễn Thị Xuân Lan, sinh ngày
20/01/1971 tại Quảng Nam

Hiện trú tại: 868 HYOM OK-RI,
CHEONGSAN, MYEON OKCHEON, GUN
CHUNG BUK-DO, KOREA./.

CÁC BỘ

LIÊN BỘ

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ
XÃ HỘI - BỘ TÀI CHÍNH - ỦY BAN
TRUNG ƯƠNG MẶT TRẬN
TỔ QUỐC VIỆT NAM

**THÔNG TƯ liên tịch số 27/2003/
TTLT-BLĐTBXH-BTC-
UBTUMTTQVN ngày 18/12/2003
hướng dẫn về tổ chức và hoạt
động của Đội hoạt động xã hội
tình nguyện cấp xã.**

Thực hiện Quyết định số 150/2000/

09639272

QĐ-TTg ngày 28/12/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hành động phòng, chống ma túy giai đoạn 2001 - 2005, Quyết định số 151/2000/QĐ-TTg ngày 28/12/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hành động phòng, chống tệ nạn mại dâm giai đoạn 2001 - 2005 và Quyết định số 190/2001/QĐ-TTg ngày 13/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống một số bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm và HIV/AIDS giai đoạn 2001 - 2005, sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ, Bộ Công an, Bộ Y tế, liên tịch Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Trong Thông tư liên tịch này, một số từ ngữ được hiểu như sau:

1.1. *Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã* là một tổ chức xã hội gồm những người sinh sống trên địa bàn xã, phường, thị trấn tình nguyện tham gia công tác phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm; phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS và các công tác xã hội khác.

1.2. *Tình nguyện viên* là thành viên

của Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã.

2. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã:

2.1. Mỗi xã, phường, thị trấn chỉ thành lập 01 Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã.

2.2. Tự nguyện tham gia hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ.

2.3. Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã có Quy chế hoạt động.

2.4. Tuân thủ các quy định của luật pháp và phù hợp với quy định của địa phương.

3. Kinh phí hoạt động của Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã bao gồm: Ngân sách địa phương hỗ trợ theo phân cấp chi ngân sách hiện hành; kinh phí phòng, chống mại dâm; kinh phí phòng, chống ma túy; kinh phí phòng, chống HIV/AIDS; các chương trình kinh tế - xã hội có liên quan và nguồn huy động hợp pháp khác.

II. THÀNH LẬP VÀ QUẢN LÝ ĐỘI HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI TÌNH NGUYỆN CẤP XÃ

1. Căn cứ vào tình hình, yêu cầu thực tiễn của xã, phường, thị trấn, Ủy ban

nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) thống nhất với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, tổ chức xã hội cùng cấp, chọn một tổ chức chính trị - xã hội (Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh hoặc Hội Phụ nữ; Hội Nông dân; Hội Cựu chiến binh) lập hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp xã xin phép thành lập Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã, đồng thời trực tiếp quản lý và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp xã về kết quả hoạt động của Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã (sau đây gọi là đoàn thể quản lý Đội).

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp, lập tờ trình Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) ra Quyết định công nhận việc thành lập Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã.

3. Hồ sơ xin phép thành lập Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã bao gồm:

- Đơn xin phép thành lập Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã;

- Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp xã trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xin phép thành lập Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã;

- Bản lý lịch trích ngang các thành viên Đội hoạt động xã hội tình nguyện

cấp xã và sơ yếu lý lịch của người được đề nghị là đội trưởng, đội phó.

- Dự thảo Quy chế hoạt động, kế hoạch hoạt động của Đội.

4. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, ra quyết định công nhận việc thành lập Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã và Quy chế hoạt động của Đội.

5. Tình nguyện viên phải đảm bảo các tiêu chuẩn sau: Có độ tuổi từ 18 tuổi trở lên; có sức khỏe; có phẩm chất đạo đức tốt; nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật; có khả năng thực hiện nhiệm vụ; đang sinh sống trên địa bàn xã, phường, thị trấn và có đơn tự nguyện xin gia nhập Đội.

III. NHIỆM VỤ CỦA ĐỘI HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI TÌNH NGUYỆN CẤP XÃ

1. Hoạt động theo đúng Quy chế của Đội.

2. Tham gia phối hợp với các ngành, đoàn thể, lực lượng dân quân tự vệ và tổ chức xã hội khác trên địa bàn thực hiện các hoạt động phòng, chống tệ nạn mại dâm, nghiện ma túy và phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS thông qua các hoạt động liên quan như xóa đói giảm nghèo,

cứu trợ xã hội và giữ gìn an ninh trật tự xã hội.

3. Thực hiện các hoạt động tuyên truyền, giáo dục phòng ngừa tệ nạn ma túy, mại dâm và phòng ngừa lây nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn xã, phường, thị trấn; tư vấn, giúp đỡ và hướng dẫn người mại dâm, người nghiện ma túy, người bị nhiễm HIV/AIDS tiếp cận các dịch vụ y tế, xã hội, tạo điều kiện cho họ hòa nhập cộng đồng.

4. Tích cực phát hiện và thông báo cho các tổ chức, cơ quan chức năng về các hành vi liên quan đến hoạt động mại dâm, nghiện ma túy, hành vi làm lây nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn; đề xuất, tham mưu với chính quyền biện pháp cụ thể giải quyết các vụ việc đó và ngăn chặn có hiệu quả các hành vi vi phạm.

5. Cùng với Mặt trận Tổ quốc và các ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội thực hiện hoạt động lồng ghép cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” với công tác phòng, chống tệ nạn xã hội ở xã, phường, thị trấn thông qua việc thực hiện 5 nội dung và phân loại, đánh giá xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm, ma túy theo Nghị quyết liên tịch số 546/2003/NQLT-BLĐTBXH-BVHTT-UBTUMTTQVN ngày 27/02/2003 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Văn hóa - Thông tin và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

IV. CHÍNH SÁCH, CHẾ ĐỘ ĐỐI VỚI TÌNH NGUYỆN VIÊN

1. Tình nguyện viên được tham dự tập huấn để nâng cao trình độ nghiệp vụ, được cung cấp tài liệu và thông tin có liên quan đến công tác phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm và phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS.

2. Hàng năm, tình nguyện viên trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ lao động công ích có thời gian tham gia Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã từ 09 tháng trở lên được Ủy ban nhân dân cấp xã chứng nhận đã hoàn thành nghĩa vụ lao động công ích.

3. Tình nguyện viên bị tai nạn trong khi thực hiện nhiệm vụ của Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã được hỗ trợ chi phí y tế trong quá trình sơ cứu, cấp cứu, điều trị tại cơ sở y tế của Nhà nước. Trường hợp bị chết thì người mai táng hoặc gia đình được trợ cấp mai táng phí như mức trợ cấp quy định đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội.

4. Tình nguyện viên được xét khen thưởng nếu có thành tích. Trường hợp có thời gian tham gia Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã từ 5 năm trở lên và tùy theo có nhiều thành tích thuộc lĩnh vực nào thì được xét tặng bằng khen, giấy khen của chính quyền, các Bộ,

ngành, đoàn thể các cấp theo quy định hiện hành.

5. Tình nguyện viên tham gia hoạt động liên tục trong Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã từ 3 năm trở lên và có thành tích tốt được ưu tiên xét vay vốn từ dự án cho vay giải quyết việc làm và từ các chương trình, dự án kinh tế - xã hội khác có liên quan; nếu là nông dân được ưu tiên học nghề từ Dự án dạy nghề cho nông dân.

6. Chế độ phụ cấp hàng tháng của tình nguyện viên:

Căn cứ vào khả năng ngân sách của địa phương và các nguồn huy động hợp pháp, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức phụ cấp hàng tháng đối với đội trưởng, đội phó và tình nguyện viên Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã.

7. Kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đối với tình nguyện viên nói ở trên chi từ nguồn kinh phí quy định tại điểm 3 Mục I của Thông tư liên tịch này.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các Bộ, ngành:

1.1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn nghiệp vụ cho mạng lưới Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã trong cả nước và chủ trì phối hợp với Bộ Tài chính, Ủy ban Trung ương Mặt trận

Tổ quốc Việt Nam chỉ đạo các đơn vị thuộc Bộ, ngành mình quản lý, hướng dẫn các tổ chức thành viên quán triệt và thực hiện nghiêm chỉnh Thông tư liên tịch này.

Định kỳ 6 tháng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp tình hình hoạt động của mạng lưới Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã trong cả nước thông báo cho các Bộ, ngành liên quan. Hàng năm, tổ chức đánh giá kết quả việc thực hiện Thông tư liên tịch, báo cáo Chính phủ.

1.2. Bộ Tài chính chỉ đạo cơ quan tài chính các cấp đảm bảo kinh phí cho hoạt động của mạng lưới Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã, đồng thời hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra để kinh phí hoạt động của Đội được sử dụng theo đúng quy định hiện hành.

1.3. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc cấp trực thuộc hướng dẫn Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã trong việc triển khai lồng ghép hoạt động của Đội với nội dung cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp:

2.1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo, đôn đốc các ngành trực thuộc có liên quan thực hiện nhiệm vụ nêu tại Thông tư liên tịch này.

b) Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương và theo quy định của Luật Ngân sách, các văn bản quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính, thống nhất với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chi một phần kinh phí và tạo điều kiện thuận lợi để Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã hoạt động theo Quy chế, tuân thủ pháp luật và có hiệu quả.

2.2. Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc cùng cấp và đoàn thể, tổ chức xã hội khác trên địa bàn thực hiện các nội dung sau:

a) Hướng dẫn đoàn thể quản lý Đội xây dựng Quy chế về hoạt động và mối quan hệ của Đội với các cơ quan, đoàn thể, tổ chức xã hội khác trên địa bàn.

b) Giúp Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã về địa điểm sinh hoạt, trang thiết bị, phương tiện, kinh phí và các điều kiện cần thiết khác để hoạt động của Đội được duy trì thường xuyên và có hiệu quả.

c) Đề nghị với cơ quan có thẩm quyền về chính sách, chế độ đối với tình nguyện viên và tổ chức thực hiện khi ban hành; thực hiện chế độ thống kê, báo cáo với cơ quan có thẩm quyền về các trường hợp

tình nguyện viên bị tai nạn trong khi làm nhiệm vụ.

d) Định kỳ hàng tháng, quý và năm báo cáo về tình hình và kết quả hoạt động của Đội với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Trách nhiệm của các cơ quan chức năng tại địa phương:

3.1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Ban, ngành liên quan, chỉ đạo cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện hướng dẫn Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã triển khai thực hiện các hoạt động; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ tình nguyện viên; định kỳ kiểm tra, đánh giá hoạt động của mạng lưới Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã của địa phương báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, đồng thời tham mưu, đề xuất các giải pháp nhằm kiện toàn tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động của Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã.

3.2. Sở Tài chính chỉ đạo cơ quan tài chính địa phương thực hiện bảo đảm ngân sách cho hoạt động của Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã theo định mức và thời gian quy định; hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc sử dụng kinh phí được chi cho hoạt động và chính

sách, chế độ đối với Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã.

3.3. Mặt trận Tổ quốc các cấp tại địa phương là đầu mối trong việc phối hợp giữa Ủy ban nhân dân và Hội đồng nhân dân cùng cấp với các tổ chức thành viên trong việc chỉ đạo hoạt động của Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã tiến hành có hiệu quả.

4. Thông tư liên tịch này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc đề nghị báo cáo về liên tịch (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội) để nghiên cứu giải quyết./.

KT. Bộ trưởng Bộ Lao động -
Thương binh và Xã hội
Thứ trưởng

ĐÀM HỮU ĐẮC

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thứ trưởng

NGUYỄN CÔNG NGHIỆP

TM. Ban Thường trực Ủy ban
Trung ương Mặt trận Tổ quốc
Việt Nam
Ủy viên thường trực

HÀ THỊ LIÊN

BỘ NỘI VỤ

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ
Nội vụ số 83/2003/QĐ-BNV
ngày 17/12/2003 về việc phê
duyệt bản Điều lệ của Tổng
Hội Địa chất Việt Nam.**

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20/5/1957 quy định về quyền lập Hội;

Căn cứ Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Xét đề nghị của Chủ tịch Tổng Hội Địa chất Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bản Điều lệ của Tổng Hội Địa chất Việt Nam đã được Đại hội Đại biểu toàn quốc ngày 04 tháng 10 năm 2003 thông qua.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.